

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN YÊN LẠC
TỈNH VINH PHÚC**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 19/2017/HNGĐ - ST
Ngày 16 tháng 8 năm 2017
V/v tranh chấp Hôn nhân gia đình

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN YÊN LẠC, TỈNH VINH PHÚC

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Nguyễn Công Sinh

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Đỗ Hồng Phúc

Bà Nguyễn Thị Huân.

- Thư ký phiên toà: Bà Đặng Thị Thúy - Thư ký Toà án nhân dân huyện Yên Lạc.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Lạc tham gia phiên toà:
Bà Đỗ Thịnh Thùy - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 8 năm 2017, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Yên Lạc, tỉnh Vĩnh Phúc xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 101/2017/TLST - HNGĐ ngày 15 tháng 5 năm 2017 về việc tranh chấp Hôn nhân và gia đình theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 18/2017/QĐXXST - HNGĐ ngày 14 tháng 7 năm 2017 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị Trần Thị Kh, sinh năm 1981 (có mặt).

Nơi cư trú: Thôn Đ, xã Đ, huyện Y, tỉnh Vĩnh Phúc.

- Bị đơn: Anh Nguyễn Văn Tr (tên gọi khác: Nguyễn Văn Ch), sinh năm 1980 (vắng mặt).

Nơi cư trú: Thôn Đ, xã Đ, huyện Yên Lạc, tỉnh Vĩnh Phúc.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện đề ngày 03/5/2017, những lời khai tiếp theo và tại phiên tòa nguyên đơn chị Trần Thị Kh trình bày:

Chị kết hôn với anh Nguyễn Văn Tr ngày 06/3/2000, có được tìm hiểu, tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Đ, huyện Y, tỉnh Vĩnh Phúc. Sau ngày cưới chị về làm dâu và ở chung cùng gia đình anh Tr. Tình cảm vợ chồng ban đầu hòa thuận, hạnh phúc, sau phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân là

do anh Tr chơi bời dẫn đến nghiện ma túy, chị khuyên bảo nhiều lần nhưng anh Tr không thay đổi. Năm 2011 anh Tr đi cai nghiện đến năm 2013 thì về nhưng cũng chỉ được thời gian ngắn sau đó lại tái nghiện, anh bán hết cả tài sản trong nhà để sử dụng ma túy. Tháng 02/2017 vợ chồng mâu thuẫn chị về nhà mẹ đẻ, vợ chồng ly thân từ đó đến nay. Đến nay chị thấy tình cảm vợ chồng không còn chị xin được ly hôn anh Tr.

Về con chung: Vợ chồng có 02 con chung là Nguyễn Thị Thu Th, sinh ngày 22/8/2002 và Nguyễn Thị Diệu Th, sinh ngày 20/11/2007, hiện nay cháu Thu Th đang ở cùng anh Trung và ông bà nội. Cháu Diệu Th đang ở cùng chị. Ly hôn chị Kh xin được nuôi cháu Diệu Th để anh Tr nuôi cháu Thu Th. Việc cấp dưỡng nuôi con không đặt ra.

Về tài sản chung, tài sản riêng, công nợ, đất canh tác, công sức lao động chị Kh không đề nghị Tòa án giải quyết.

Bị đơn anh Nguyễn Văn Tr, Tòa án báo gọi nhiều lần nhưng anh Tr không đến Tòa án làm việc.

Tại biên bản lấy lời khai ngày 03/7/2017, ông Nguyễn Văn X là bố đẻ anh Tr trình bày: Ông có nhận được thông báo thụ lý vụ án và giấy triệu tập của Tòa án báo gọi anh Tr đến Tòa án để giải quyết việc chị Kh xin ly hôn anh Tr, anh Tr có biết nhưng anh không đến Tòa án làm việc với lý do anh Tr không muốn ly hôn. Hiện nay anh Tr vẫn ở cùng gia đình ông, ngày đi làm xây dựng tối về nhà. Nguyên vọng của ông cũng như anh Tr muốn chị Kh cho anh Tr cơ hội để vợ chồng đoàn tụ.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Lạc phát biểu quan điểm về tố tụng: Thẩm phán, Hội thẩm nhân dân và Thư ký phiên tòa tuân theo đúng quy định của pháp luật. Chị Kh thực hiện đúng quyền và nghĩa vụ, anh Tr không thực hiện quyền và nghĩa vụ của mình. Về nội dung đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu xin ly hôn và nguyện vọng xin nuôi con của chị Kh.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra công khai tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

Về tố tụng: Đây là vụ án tranh chấp về Hôn nhân gia đình vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án. Bị đơn anh Nguyễn Văn Tr đã được Tòa án triệu tập hợp lệ lần thứ 2 vắng mặt không có lý do, vì vậy căn cứ Điều 227 của Bộ luật tố tụng dân sự Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt đối với bị đơn.

Về quan hệ tranh chấp: Cuộc hôn nhân giữa chị Trần Thị Kh và anh Nguyễn Văn Tr là tự nguyện, có đăng ký kết hôn, đây là cuộc hôn nhân hợp pháp, tiến bộ.

Về tình cảm: Sau khi kết hôn chị Kh và anh Tr cũng đã có thời gian chung sống hòa thuận hạnh phúc nên đã có 02 con chung. Theo chị Kh quá trình chung sống vợ chồng đã phát sinh mâu thuẫn là do anh Tr là người không chăm chỉ làm ăn, ham chơi nên nghiện ma túy và đã bán hết tài sản, chị khuyên nhủ nhưng anh Tr không thay đổi, dẫn đến việc chị Kh chán mà bỏ về nhà mẹ đẻ ở, vợ chồng ly thân từ tháng 02/2017 đến nay. Xác minh tại địa phương xã Đ thì anh Tr là đối tượng nghiện ma túy từ năm 2011, trong cuộc sống vợ chồng thường xuyên cãi nhau, hiện nay anh Tr vẫn cư trú tại địa phương. Xét yêu cầu xin ly hôn của chị Kh, Hội đồng xét xử thấy rằng nguyên nhân chính là do anh Tr nghiện ma túy nên bán hết tài sản của vợ chồng. Anh Tr muốn đoàn tụ nhưng không có biện pháp gì, Tòa án báo gọi đến hòa giải anh không đến thể hiện việc gây khó khăn cho chị Kh. Như vậy mâu thuẫn đã trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được, vì vậy cần áp dụng Điều 51, 56 Luật Hôn nhân và gia đình chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị Kh.

Về con chung: Xét đề nghị của chị Kh xin được nuôi cháu Diệu Th để anh Tr nuôi cháu Thu Th, Hội đồng xét xử thấy rằng đề nghị của chị Kh là có căn bởi lẽ cháu Diệu Th còn nhỏ cần sự chăm sóc của người mẹ hơn. Cháu Thu Th hiện nay đang ở cùng anh Tr nên giao cho anh Tr nuôi cháu Thu Th là phù hợp. Chị Kh không yêu cầu anh Tr cấp dưỡng nuôi con nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Về tài sản chung, tài sản riêng, công nợ, đất canh tác, công sức lao động chị Kh không yêu cầu Tòa án giải quyết và anh Tr không đến Tòa không rõ quan điểm ra sao nên Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

Về án phí: Chị Kh phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng Điều 51, 56, 81, 82 và 83 Luật Hôn nhân và gia đình; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

1, Về hôn nhân: Cho chị Trần Thị Kh được ly hôn anh Nguyễn Văn Tr (Nguyễn Văn Ch).

2, Về con chung: Giao cho chị Trần Thị Kh trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cháu Nguyễn Thị Diệu Th, sinh ngày 20/11/2007 cho đến khi cháu thành niên; Giao cho anh Nguyễn Văn Tr tiếp tục trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cháu Nguyễn Thị Thu Th, sinh ngày 22/8/2002 cho đến khi cháu thành niên. Chị Kh, anh Tr không ai phải cấp dưỡng nuôi con chung. Người không trực tiếp nuôi con có quyền thăm nom con không ai được cản trở.

3, Về tài sản chung, tài sản riêng, công nợ, đất canh tác, công sức lao động chị Kh không yêu cầu nên không giải quyết.

4, Về án phí: Chị Trần Thị Kh phải chịu 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số AA/2016/ 0001731 ngày 12/5/2017 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Yên Lạc. Chị Kh đã nộp đủ tiền án phí ly hôn sơ thẩm.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án chị Kh có mặt có quyền kháng cáo bản án. Anh Tr vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành án theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án Dân sự, người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự, có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án, hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và Điều 9 Luật Thi hành án Dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật Thi hành án Dân sự.

Nơi nhận:

- Viện Kiểm sát nhân dân huyện Yên Lạc;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện Yên Lạc;
- Các đương sự;
- UBND xã Đồng Văn (để vào sổ hộ tịch)
- Lưu hồ sơ, Văn phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(đã ký)**

Nguyễn Công Sinh

